TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2019/QĐST-DS	*B, ngày 30 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 682/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp 4, xã A, huyện Q, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: khu phố 2, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn P có trách nhiệm thanh toán cho ông Võ Văn T số tiền 1.199.000.000đ (một tỷ, một trăm chín mươi chín triệu đồng).

Đình chỉ đối với yêu cầu hủy hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 042019-PHONG ngày 05/04/2019 tại Phòng công chứng Thống Nhất theo số công chứng 739 01/2019 TP/CC-SCC/HĐGD.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: ông Nguyễn Văn P chịu 23.985.000đ (hai mươi ba triệu, chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Võ Văn T số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng phí mà ông Trung đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo các biên lai thu tạm ứng án phí số 0000666 và 0000665 ngày 19 tháng 9 năm 2019

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP. B;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thu Thương